



Tháng 03-2019

Bản tin **Thông tin** **Y TẾ**

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT - SỞ Y TẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

LỄ PHÁT ĐỘNG CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE VIỆT NAM TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Được sự chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 16/3/2019 tại Trung tâm Văn hóa Thông tin Thừa Thiên Huế, Sở Y tế tổ chức lễ Phát động Chương trình Sức khỏe Việt Nam. Thừa Thiên Huế là tỉnh đầu tiên tổ chức phát động Chương trình Sức khỏe Việt Nam. Tham dự buổi lễ có đ/c Bùi Thanh Hà - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đ/c Phan Ngọc Thọ - PBT Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; đ/c Nguyễn Dung - TUV - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí lãnh đạo Sở, ban ngành, cán bộ -



Đồng chí Phan Ngọc Thọ - Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu phát động Chương trình Sức khỏe Việt Nam công viên chức khối đoàn thể, công an, quân đội và học sinh sinh viên trên địa bàn tỉnh.

Chương trình Sức khỏe Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 nhằm thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới của Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương khóa XII. Chương trình đề ra các nhiệm vụ và giải pháp để tập trung thực hiện 28 chỉ tiêu của 11 lĩnh vực sức khỏe ưu tiên.

Đồng chí Phan Ngọc Thọ - Chủ tịch UBND tỉnh

(Xem tiếp trang 2)

CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE VIỆT NAM

Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2018 Thủ tướng chính phủ đã phê duyệt

Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường hỗ trợ, tăng cường năng lực cho mỗi người dân; thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe toàn diện để nâng cao sức khỏe tâm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người Việt Nam.

Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Bảo đảm chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực để cải thiện tầm vóc và nâng cao sức khỏe cho người dân.

b) Mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của mỗi người dân và cộng đồng để chủ động dự phòng các yếu tố nguy cơ phổ biến đối với sức khỏe nhằm phòng tránh bệnh tật, bảo vệ sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

c) Mục tiêu 3: Thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

Các lĩnh vực ưu tiên

Trong giai đoạn từ năm 2018 đến 2030, Chương trình Sức khỏe Việt Nam tập trung vào 11 lĩnh vực chia làm 03 nhóm, cụ thể như sau:

– Thứ nhất, nâng cao sức khỏe: (1) bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, (2) tăng cường vận động thể lực;

– Thứ hai, bảo vệ sức khỏe và phòng bệnh: (3) chăm sóc sức khỏe trẻ em và học sinh, (4) phòng chống tác hại của thuốc lá, (5) phòng chống tác hại của rượu, bia, (6) vệ sinh môi trường, (7) an toàn thực phẩm;

– Thứ ba, chăm sóc sức khỏe ban đầu, kiểm soát bệnh tật: (8) phát hiện sớm và quản lý một số bệnh không lây nhiễm, (9) chăm sóc, quản lý sức khỏe người dân tại cộng đồng, (10) chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, (11) chăm sóc sức khỏe người lao động.

Đối với những nội dung khác không đề cập trong 11 lĩnh vực ưu tiên của Chương trình Sức khỏe Việt Nam thì các bộ ngành, địa phương vẫn chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch để ưu tiên triển khai theo ngành, lĩnh vực.

(Xem tiếp trang 3)

BỆNH LAO KHÁNG ĐA THUỐC

Bệnh lao kháng đa thuốc đã và đang là gánh nặng cho công tác chống lao của nhiều quốc gia trên thế giới, trở thành vấn đề sức khỏe cộng đồng, đe dọa thành quả của công tác chống lao toàn cầu trong đó có Việt Nam. Tổ chức Y tế thế giới ước tính có 600.000 trường hợp lao mới có khả năng đề kháng với Rifampicin, trong đó có 490.000 trường hợp bị lao kháng đa thuốc (MDR-TB).

Việt Nam đứng thứ 16/30 nước có số bệnh nhân (BN) lao cao nhất trên thế giới, thứ 15/30 nước có gánh nặng MDR-TB cao nhất trên toàn cầu. Theo Tổ chức Y tế thế giới, năm 2017 ước tính có khoảng 124.000 BN mắc lao mới, song chỉ phát hiện được khoảng 100.000 người, còn hơn 20.000 BN lao trong cộng đồng chưa được phát hiện và chính họ sẽ là nguồn lây cho xã hội. Đặc biệt, có đến 4,1% số BN lao mới và 26% số BN đã từng điều trị lao mắc MDR-TB mỗi năm, tức có hơn 5.500 BN, trong đó 5,6% là lao siêu kháng thuốc (XDR-TB). Tại Thừa Thiên Huế phát hiện 15-25 bệnh nhân MDR-TB mỗi năm. Hiện nay còn đang quản lý 24 BN. Trong năm 2018, có 02 trường hợp BN lao tiền siêu kháng thuốc.

Sau hơn nửa thế kỷ triển khai điều trị bệnh lao bằng các thuốc chống lao mới, loài người đang đối mặt với thực tế là vi khuẩn (VK) lao đã kháng lại các thuốc chống lao hiện đang dùng. Lao kháng thuốc thường xuất hiện ở BN lao phổi, VK lao kháng với một hoặc nhiều thuốc chống lao. Một tỷ lệ không nhỏ VK lao kháng đồng thời nhiều loại thuốc chống lao có hiệu lực diệt khuẩn mạnh hiện đang sử dụng, trong đó đặc biệt là Isoniazid (H) và Rifampicine (R), được gọi là VK lao kháng đa thuốc.

Nhiều nghiên cứu về nguyên nhân gây nên sự kháng thuốc lao trong cộng đồng cho thấy sự kháng thuốc gây ra là do đột biến gen của VK lao, bệnh nhân và thầy thuốc. Tình trạng MDR-TB chủ yếu được xác định là do người bệnh điều trị không đúng, không đủ, không tuân thủ chỉ định của bác sĩ; thầy thuốc không đủ thời gian để tư vấn cho bệnh nhân và chưa hỗ trợ tích cực cho người bệnh. Chẩn đoán trễ, sự quản lý điều trị không hiệu quả, không thực hiện đúng chiến lược “Điều trị có kiểm soát trực tiếp” cũng góp phần gây nên MDR-TB.

Đường lối của Chương trình chống lao quốc gia là phát hiện sớm và điều trị kịp thời người bệnh kháng đa thuốc, nhằm phòng ngừa lây truyền bệnh lao kháng đa thuốc trong cộng đồng.

Chẩn đoán bệnh MDR-TB trước đây chủ yếu dựa vào kết quả nuôi cấy và kháng sinh đồ. Hiện nay, Chương trình chống lao quốc gia đang áp dụng kỹ thuật Gene Xpert để khẳng định chẩn đoán MDR-TB. Với kỹ thuật

này chỉ trong vòng chưa đầy 2 giờ, có thể cho ta biết kết quả đàm của bệnh nhân có vi trùng lao hay không và vi trùng có kháng đa thuốc không.

Các nhóm đối tượng được làm Gene Xpert để chẩn đoán kháng thuốc:

1. Người bệnh lao thất bại phác đồ điều trị lao không kháng Rifampicin (bao gồm lao nhạy cảm, kháng đơn và nhiều thuốc).
2. Người nghi lao mới hoặc người bệnh lao mới có tiếp xúc với người bệnh lao đa kháng.
3. Người bệnh lao không âm hóa đờm sau 2 hoặc 3 tháng điều trị phác đồ lao không kháng Rifampicin.
4. Người bệnh lao tái phát phác đồ lao không kháng Rifampicin (nhóm “4a”), lao kháng Rifampicin (nhóm “4b”).
5. Người bệnh lao điều trị lại sau bỏ trị (lao không kháng Rifampicin: nhóm “5a”; lao kháng Rifampicin: nhóm “5b”).
6. Người bệnh lao mới có HIV (+).
7. Các trường hợp khác: Bao gồm người nghi lao hoặc người bệnh lao có tiền sử dùng thuốc lao trên 1 tháng (bao gồm cả người nghi lao tái phát, người nghi lao sau bỏ trị, người nghi lao hoặc người bệnh lao có tiền sử điều trị lao ở y tế tư nhưng không rõ kết quả điều trị).

8. Người bệnh lao phổi mới

Người nghi ngờ lao kháng thuốc sẽ được chọn lọc ở các Tổ chống lao Quận/Huyện, để chuyển bệnh nhân hoặc lấy mẫu đàm gửi về Khoa Cận lâm sàng BV Lao và Bệnh phổi tỉnh để chẩn đoán xác định. Nếu xác định là mắc MDR-TB, người bệnh cần được giải thích về qui trình điều trị, thời gian điều trị, các loại thuốc điều trị và các phản ứng bất lợi có thể xảy ra. Quản lý người bệnh MDR-TB thực hiện chủ yếu tại cộng đồng, nhằm giảm thời gian nằm viện của người bệnh. Người bệnh điều trị MDR-TB phải được kiểm soát 100% liều thuốc dùng. Người bệnh đến Tổ chống lao hay trạm y tế phường/xã hàng ngày để được dùng thuốc. Nếu người bệnh đến nhận thuốc tại trạm y tế phường/xã, nhân viên y tế phường/xã cần chú ý thăm hỏi người bệnh về tình trạng sức khỏe, phát hiện sớm các phản ứng bất lợi, ghi vào Sổ báo cáo phản ứng bất lợi và thông báo cho Tổ chống lao để kịp thời xử lý.

CTCLQG đã đưa ra một số phác đồ điều trị MDR-TB, XDR-TB áp dụng có hiệu quả. Tuy nhiên tỷ lệ khỏi thấp khoảng 70-73% (trung bình trên Thế giới là 50%).

Quản lý điều trị tốt người bệnh mắc lao khi vi khuẩn còn nhạy cảm thuốc là cách tốt nhất để ngăn chặn sự xuất hiện kháng đa thuốc./.

Ths.Bs Huỳnh Bá Hiếu - Bệnh viện Lao và Bệnh phổi

LỄ PHÁT ĐỘNG CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE VIỆT NAM...

(Tiếp theo trang 1)

đã phát động, kêu gọi mọi người dân thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam và kêu gọi mỗi người dân cần thực hiện, duy trì những hành vi, lối sống lành mạnh có lợi cho sức khỏe để tự bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội, hướng tới mục tiêu “Mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là cả nước mạnh khỏe”.

Đồng chí Nguyễn Nam Hùng - Giám đốc Sở Y tế

và đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục & đào tạo, Sở Văn hóa & Thể thao đã phát biểu hưởng ứng Chương trình Sức khỏe Việt Nam.

Ngay sau lễ phát động, các Sở, ban ngành đồng loạt tham gia diễu hành để tuyên truyền, vận động người dân thường xuyên đi kiểm tra sức khỏe phát hiện sớm bệnh tật; tập thể dục thể thao và có chế độ dinh dưỡng hợp lý để nâng cao sức khỏe./.

Ngọc Thạch

CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE VIỆT NAM

(Tiếp theo trang 1)

Các chỉ tiêu đến năm 2025 và 2030 của từng lĩnh vực

Lĩnh vực/Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2030
Thực hiện Mục tiêu 1		
1. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý		
1) Giảm tỷ lệ trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi	<20%	<15%
2) Khống chế tỷ lệ người trưởng thành bị béo phì	<12%	<10%
3) Tăng chiều cao trung bình của thanh niên (18 tuổi) – Nam (cm) – Nữ (cm)	167 156	168,5 157,5
4) Giảm tỷ lệ người trưởng thành ăn thiếu rau/ trái cây	50%	45%
5) Giảm mức tiêu thụ muối/người/ngày (gam)	<8g	<7g
2. Tăng cường vận động thể lực		
6) Giảm tỷ lệ người dân thiếu vận động thể lực:		
– Người 18 – 69 tuổi	25%	20%
– Trẻ em 13 – 17 tuổi	60%	40%
Thực hiện Mục tiêu 2		
3. Phòng chống tác hại của thuốc lá		
7) Giảm tỷ lệ hút thuốc ở nam giới trưởng thành	37%	32,5%
8) Giảm tỷ lệ hút thuốc thụ động của người dân – Tại nhà – Nơi làm việc	50% 35%	40% 30%
4. Phòng chống tác hại của rượu, bia		
9) Giảm tỷ lệ uống rượu, bia ở mức nguy hại ở nam giới trưởng thành	39%	35%
5. Vệ sinh môi trường		
10) Tăng tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch – Nông thôn – Thành thị	75% 90%	90% 95%
11) Tăng tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh – Nông thôn – Thành thị	85% >95%	100% 100%
12) Tăng tỷ lệ người dân rửa tay với xà phòng (trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh)	50%	70%
6. An toàn thực phẩm		
13) Giảm số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể từ 30 người mắc/vụ trở lên (so với trung bình giai đoạn 2011-2015)	10%	20%

14) Tăng tỷ lệ người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm	90%	>95%
15) Tăng tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm đạt điều kiện an toàn thực phẩm	90%	>95%
7. Chăm sóc sức khỏe trẻ em và học sinh		
16) Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đầy đủ: – 12 loại vắc xin – 14 loại vắc xin	>95%	>95%
17) Tăng tỷ lệ trường học bán trú, nội trú có tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng cho học sinh – Trường mầm non – Trường tiểu học	70% 75%	90% 100%
18) Tăng tỷ lệ học sinh được tầm soát phát hiện giảm thị lực, được kê đơn kính và được hướng dẫn rèn luyện thị lực	40%	60%
Thực hiện Mục tiêu 3		
8. Phát hiện và quản lý một số bệnh không lây nhiễm		
19) Tỷ lệ trạm y tế cấp xã thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm phổ biến	95%	100%
20) Tăng tỷ lệ phát hiện tăng huyết áp	50%	70%
21) Tăng tỷ lệ quản lý tăng huyết áp	25%	>40%
22) Tăng tỷ lệ phát hiện đái tháo đường	50%	70%
23) Tăng tỷ lệ quản lý đái tháo đường	>30%	>40%
24) Tăng tỷ lệ người thuộc đối tượng nguy cơ được khám phát hiện sớm ung thư (Ung thư vú, ung thư cổ tử cung và ung thư đại trực tràng)	40%	50%
9. Quản lý sức khỏe người dân		
25) Tỷ lệ người dân được quản lý, theo dõi sức khỏe tại cộng đồng	90%	95%
10. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi		
26) Tỷ lệ trạm y tế cấp xã triển khai chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng và gia đình	100%	100%
11. Chăm sóc sức khỏe người lao động		
27) Tỷ lệ người lao động làm việc tại các cơ sở có nguy cơ bị các bệnh nghề nghiệp phổ biến được phát hiện bệnh nghề nghiệp	50%	70%
28) Tỷ lệ xã thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe lao động cơ bản cho người lao động trong khu vực không có hợp đồng lao động (nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và làng nghề,...)	40%	50%

(BBT tờ Thông tin Y tế trích đăng)

ĐẢNG BỘ SỞ Y TẾ: TỔ CHỨC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH CHUYÊN ĐỀ NĂM 2019

Ngày 20/3/2019, Đảng bộ Sở Y tế tổ chức học tập chuyên đề năm 2019. Hội nghị đã nghe đồng chí Lê Đắc Dũng - ĐUV, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối và doanh nghiệp tỉnh quán triệt nội dung chuyên đề năm 2019 về “Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Theo đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về “Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân” xuất phát từ những bài học lớn được đúc rút từ chiều sâu của lịch sử dân tộc, đồng thời là sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin về cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không có gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”...

Học tập chuyên đề năm 2019 “Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” phù hợp và thiết thực khi toàn ngành y tế đang ra sức nỗ lực thực hiện Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” nhằm thay đổi nhận thức, thái độ, phong cách phục vụ người bệnh của cán bộ y tế, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, củng cố niềm tin và sự hài lòng của người bệnh, của nhân dân.

Phan Đăng Tâm – TTKSBT

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT: TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG

Ngày 18/3/2019, PGS.TS Nguyễn Đình Sơn - Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã có buổi kiểm tra, giám sát công tác tiêm chủng mở rộng tại các Trạm y tế xã Bình Điền, Bình Thành, Hương Thọ thuộc TTYT thị xã Hương Trà.

Tất cả các trạm y tế đều có phân công nhân lực, chuẩn bị đầy đủ vắc xin vật tư cho buổi tiêm chủng. Vắc xin được bảo quản đúng quy định, nhiệt độ theo dõi vắc xin tại thời điểm kiểm tra tại các trạm y tế dao động từ 4 đến 5°C. Công tác tư vấn trước, trong và sau khi tiêm được các y, bác sĩ thực hiện rất kỹ càng cho các bà mẹ đưa trẻ đến tiêm. Quy trình tiêm chủng an toàn đảm bảo theo đúng quy định và các hướng dẫn của Bộ Y tế, các trẻ được theo dõi phản ứng sau tiêm 30 phút tại Trạm y tế. Tại thời điểm giám sát chưa phát hiện ca phản ứng sau tiêm chủng xảy ra.

Để công tác tiêm chủng mở rộng được thực hiện an toàn và hiệu quả, Đoàn giám sát đã kiến nghị Trung tâm y tế thị xã Hương Trà tiếp tục tăng cường giám sát tại các điểm tiêm chủng trên địa bàn, đảm bảo công tác an toàn tiêm chủng, tăng cường công tác truyền thông để người

dân đưa con đi tiêm chủng phòng các bệnh truyền nhiễm trẻ em trong chương trình tiêm chủng mở rộng./.

Điêu Thúy - TTKSBT

BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT HUẾ: KHÁM, TƯ VẤN CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG CỘNG ĐỒNG MIỄN PHÍ

Hưởng ứng ngày sức khỏe răng miệng thế giới 20 tháng ba, ngày 20/3/2019 Bệnh viện Răng Hàm Mặt Huế phối hợp với Trường tiểu học Quang Trung, thành phố Huế tổ chức Chương trình “Khám, tư vấn chăm sóc răng miệng cộng đồng miễn phí”, với chủ đề “Hãy nói: Hành động cho sức khỏe răng miệng”.

Mục đích của Chương trình nhằm tuyên truyền phòng bệnh tới học sinh, sinh viên và cộng đồng trên hành trình giáo dục sức khỏe răng miệng; lan tỏa mạnh mẽ thông điệp vì một Việt Nam không sâu răng; nâng cao nhận thức cộng đồng về vấn đề chăm sóc sức khỏe răng miệng. Phát biểu chỉ đạo tại buổi lễ, Ths.BSCKII Nguyễn Mậu Duyên - Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế nêu rõ những lợi ích thiết thực của Chương trình Ngày sức khỏe răng miệng thế giới, với hiệu quả của Chương trình đem lại đã nâng cao sự hiểu biết, ý thức của các em học sinh, sinh viên, trong việc chăm sóc sức khỏe răng miệng, khi có kiến thức chăm sóc răng miệng thì các em sẽ biết cách tự bảo vệ răng miệng cho chính mình và người thân, hướng đến một thế hệ không sâu răng, hướng đến cho các em có nụ cười đẹp, đem lại sự tự tin trong giao tiếp./.

Ngọc Thạch - TTKSBT

BỆNH VIỆN MẮT HUẾ: HƯỞNG ỨNG TUẦN LỄ GLOCOM THẾ GIỚI 2019

Hưởng ứng Tuần lễ Glôcôm Thế giới, từ ngày 11-15/3/2019, Bệnh viện Mắt Huế tổ chức Chương trình Miễn phí khám, cấp thuốc và chụp đáy mắt bằng máy OCT - thiết bị kỹ thuật nhãn khoa hiện đại cho 200 trường hợp từ 45 tuổi trở lên để phát hiện sớm bệnh Glôcôm và các bệnh lý liên quan đến đáy mắt khác. Những trường hợp này còn được tư vấn và hỗ trợ kiến thức từ bác sĩ chuyên khoa trong việc bảo vệ, chăm sóc mắt, phòng chống mù lòa khi tuổi về già.

Ngoài hoạt động khám, cấp thuốc miễn phí, Bệnh viện Mắt Huế còn phối hợp với Chuyên mục Sống khỏe của đài truyền hình TRT Huế thực hiện chương trình tuyên truyền, tìm hiểu về căn bệnh Glôcôm. Trong một tuần triển khai hoạt động, đã khám và chụp OCT cho 200 người, có 29 ca bị bệnh về mắt (mộng thịt, quặm, đục thủy tinh thể,...), 15 ca phát hiện Glôcôm, 6 ca bệnh lý đáy mắt khác,... Sau khi được khám và phát hiện bệnh, các bác sĩ đã giới thiệu các đối tượng bị bệnh về mắt tiếp tục theo dõi và điều trị kịp thời. Đồng thời, các bác sĩ cũng đã tư vấn cho người tham gia chương trình biết cách bảo vệ, chăm sóc và vệ sinh mắt hàng ngày để luôn có đôi mắt sáng và khỏe mạnh, hạn chế tối đa các bệnh về mắt trong cộng đồng./.

Ngọc Hà – BV Mắt Huế

* Chịu trách nhiệm xuất bản: PGSTS Nguyễn Đình Sơn * Biên tập: ThS Phan Đăng Tâm, BSCKII Hầu Văn Nam, CN Thái Văn Khoa

* Địa chỉ liên lạc: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế; 10-12 Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Huế

* ĐT: (0234) 3820439 - 3822466

* In 350 bản, khổ 20,5x29,5cm. Giấy phép xuất bản số: 05/2019/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TT-Huế cấp ngày 13/3/2019. Chế bản và in tại Công ty TNHH MTV In & TM Thiên Hải - 278 Đặng Tất, TP. Huế.

TÀI LIỆU KHÔNG KINH DOANH